TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CAI LẬY** **TỈNH TIỀN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 113/2022/HNGĐ-ST
Ngày 13/6/2022
V/v tranh chấp ly hôn, con chung.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAI LẬY, TỈNH TIỀN GIANG

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán chủ tọa phiên tòa: Bà **NGUYỄN KIM NGỌC**.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông **HUỲNH VĂN THANH**

Ông **NGUYỄN VĂN HIỀN**

- *Thư ký phiên tòa*: Bà **NGUYỄN TRẦN HỒNG NHUNG** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang.

Ngày 13 tháng 6 năm 2022, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang mở phiên toà xét xử sơ thẩm vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 70/2022/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 02 năm 2022 về việc: "Tranh chấp ly hôn, con chung" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 92/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 04 tháng 5 năm 2022 giữa các đương sự:

- ***Nguyên đơn***: Anh NGÔ TRUNG T, sinh năm 1984 (Xin vắng mặt)
  Địa chỉ: Ấp M, xã Đ, huyện C, tỉnh A.
- ***Bị đơn***: Chị NGUYỄN THỊ H, sinh năm 1990 (Vắng mặt)
  Địa chỉ: Ấp B, xã T, huyện C, tỉnh T.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

**** Theo đơn khởi kiện, bản tự khai ngày 09/02/2022 nguyên đơn anh Ngô Trung T trình bày:*** anh và chị Nguyễn Thị H tự nguyện xác lập quan hệ vợ chồng vào năm 2011, có đăng ký kết hôn, chung sống hạnh phúc đến năm 2020 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng quan điểm, vợ chồng thường cãi vã nên cuộc sống không hạnh phúc, vợ chồng chính thức ly thân từ tháng 5/2020 đến nay.

- Về con chung: Có 01 con chung tên Ngô Thanh Tr, sinh ngày 16/8/2012, hiện cháu Tr đang sống với anh.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Nay anh Ngô Trung T yêu cầu ly hôn với chị Nguyễn Thị H. Yêu cầu nuôi con chung, không yêu cầu chị H cấp dưỡng nuôi con.

- Bị đơn chị Nguyễn Thị H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vẫn vắng mặt không có lý do và cũng không có văn bản trình bày ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của anh Ngô Trung T.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] ***Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết của Tòa án***: Xét thấy, bị đơn chị Nguyễn Thị H cư trú: Ấp B, xã T, huyện C, tỉnh T. Do đó, tranh chấp ly hôn giữa anh, chị thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Anh Ngô Trung T có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt anh T theo quy định tại khoản 1 Điều 227 và khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Tòa án đã triệu tập, tống đạt hợp lệ Quyết định đưa vụ án ra xét xử và Quyết định hoãn phiên tòa đối với bị đơn chị Nguyễn Thị H nhưng chị vắng mặt không có lý do. Vì vậy, căn cứ vào khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt chị H.

[2] ***Về nội dung***: anh Ngô Trung T và chị Nguyễn Thị H tự nguyện xác lập quan hệ vợ chồng vào năm 2011, có đăng ký kết hôn, được Ủy ban nhân dân xã xã Đ, huyện C, tỉnh A cấp giấy chứng nhận kết hôn số 13 ngày 19/01/2011, chung sống hạnh phúc đến năm 2020 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng quan điểm, thường cãi vã, vợ chồng chính thức ly thân từ tháng 05 năm 2020. Khi anh T có đơn xin ly hôn, Tòa án đã tống đạt thông báo thụ lý vụ án hợp lệ cho chị H nhưng chị không có ý kiến gì đối với yêu cầu khởi kiện của anh T, tại phiên tòa chị H vắng mặt không có lý do, mặc dù đã được triệu tập hợp lệ nhiều lần, điều đó cho thấy chị H đã không còn quan tâm đến hôn nhân giữa chị và anh T. Xét thấy, tình cảm vợ chồng anh, chị không còn, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 56 của Luật Hôn nhân gia đình, chấp nhận cho anh T được ly hôn với chị H là phù hợp.

[3] ***Về con chung:*** anh T, chị H có 01 con chung tên Ngô Thanh Tr, sinh ngày 16/8/2012, hiện cháu Tr đang sống với anh T, anh yêu cầu tiếp tục nuôi dưỡng. Hội đồng xét xử xét thấy, từ khi ly thân đến nay cháu Tr do anh T trực tiếp nuôi dưỡng, ngoài ra cháu có văn bản trình bày ý kiến mong muốn sống với cha khi cha mẹ ly hôn, để tránh xáo trộn về mặt tâm sinh lý cũng như đảm bảo cuộc sống và sự phát triển bình thường của cháu nên Hội đồng xét xử quyết định giao cháu Ngô Thanh Tr cho anh T tiếp tục nuôi dưỡng là phù hợp theo điều 81 của Luật hôn nhân và gia đình.

[4] Về cấp dưỡng: anh Ngô Trung T không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

[5] ***Về tài sản chung, nợ chung:*** Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

[6] ***Về án phí***: Đương sự phải chịu án phí theo quy định.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 1, 2 Điều 227, khoản 1, 3 Điều 228, khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; các điều 51, 56, 81, 82 của Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận cho anh Ngô Trung T được ly hôn với chị Nguyễn Thị H.

2. Về con chung: Giao con chung tên Ngô Thanh Tr, sinh ngày 16/8/2012 cho anh T tiếp tục nuôi dưỡng.

Chị H được quyền tới thăm nom con chung không ai được cản trở chị thực hiện quyền này.

3. Về cấp dưỡng: chị Nguyễn Thị H không phải cấp dưỡng nuôi con chung, do anh T không yêu cầu.

4. Về án phí: Anh Ngô Trung T phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân sơ thẩm, anh đã nộp 300.000 đồng tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0001750 ngày 22/02/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Cai Lậy nên không phải nộp tiếp.

5. Về quyền kháng cáo: Đương sự có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND huyện Cai Lậy;
- CCTHADS huyện Cai Lậy;
- UBND xã Đ, huyện C, tỉnh A;
- Các đương sự;
- Lưu;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nguyễn Kim Ngọc